

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 1- Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời là Lời Đức Chúa Trời.

Bài 1 - Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời liên quan đến sự cứu chuộc loài người như thế nào.

Vào thời kỳ sau rốt này, cụm từ Đạo Tin-Lành ngày càng được loan truyền ra khắp mọi nơi trong các dân tộc trên đất này, nhưng người ta ít nói cách đầy đủ về cụm từ Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Phao-lô đã nói về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời theo cách này:

Rô-ma 1:16-17: Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.

Người đầu tiên giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này, đó là Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng cứu chuộc loài người và khi Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được rao giảng ra, thì quyền phép của Tin-Lành cũng được tỏ ra, như Lời Chúa đã chép về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm.

Người hầu việc Chúa đầu tiên được Lời Chúa chép là người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời đó là chấp sự Phi-líp, khi người giảng Tin-Lành tại thành Sa-ma-ri. (Công vụ các sứ đồ 8:5-12)

Mặc dù trong bản Kinh-Thánh tiếng Việt có chép tới 139 lần chữ **tin lành**, nhưng không phải hết thảy các chữ **tin lành** đó đều nói về **Tin-Lành** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dành cho loài người.

Phần nhiều người tin Chúa đều nghĩ rằng, chỉ có ở trong Tân-Uớc, cụm từ Tin-Lành mới được rao giảng ra mà thôi và khi nói đến Tin-Lành, người tin Chúa sẽ nghĩ đến sự kiện thiên sứ báo tin mừng lớn cho những người chăn chiên, trong đêm Đức Chúa Jê-sus Christ giáng sinh, được chép trong sách Lu-ca đoạn 2.

Lu-ca 2:1-26: Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ. Việc lập sổ dân này là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan tổng đốc xứ Sy-ri. Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ. Vì Giô-sép là dòng dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình đang có thai. Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến. Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở. Và, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên. Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ rất sợ hãi. Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì này, ta báo cho các ngươi một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa. Đây là dấu cho các ngươi nhìn nhận Ngài: Các ngươi sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.

Chữ **Tin-Lành** - **good**^{G2097} **tidings**^{G2097} được chép trong câu 10 trên, đó là chữ **εὐαγγελίζω** - euaggelizo, số 2097 ra từ chữ **ἔγγελλος** - eggelos, số 32 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự loan báo một tin tốt lành, sự trình bày, sự truyền đạt thông tin tốt lành, tin làm cho được vui mừng, làm cho được hân hoan, làm cho được vui sướng, làm cho được rao giảng ra; người mang tin tốt lành, sứ giả rao giảng tin tốt lành.*

Nếu chỉ nói đến hai chữ **tin lành** mà không có nội dung kèm theo hai chữ tin lành đó, người ta sẽ không thể hiểu được chân giá trị của tin lành đó là nói về điều gì, cho ai và khi nào điều đó sẽ xảy ra.

Cụm từ **Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời** được bắt đầu sử dụng trong Kinh-Thánh phần Tân-ước, đó là Lời Chúa chép trong sách Ma-thi-ơ, và chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã thi hành sự rao giảng Tin-Lành này.

Ma-thi-ơ 4:12-25: Vả, khi Đức Chúa Jê-sus nghe Giảng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức Chúa Jê-sus khởi giảng dạy rằng: Các ngươi hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần. Khi Ngài đang đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy hai anh em kia, là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá. Ngài phán cùng hai người rằng: Các ngươi hãy theo ta, ta sẽ cho các ngươi nên tay đánh lưới người. Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài. Từ đó đi một đôi xa xa nữa, Ngài thấy hai anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang

cùng cha mình là Xê-bê-đê vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi hai người. Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình mà theo Ngài. Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Vậy, danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bệnh nọ tật kia, những kẻ bị quỷ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả. Vả lại, từ xứ Ga-li-lê, xứ Đê-ca-bô-lô, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh, thiên hạ kéo nhau rất đông mà theo Ngài.

Bản King James version chép câu 23 trên như sau: ²³ And Jesus^{G2424} went^{G4013} about^{G4013} all^{G3650} Galilee^{G1056}, teaching^{G1321} in their synagogues^{G4864}, and preaching^{G2784} the gospel^{G2098} of the kingdom^{G932}, and healing^{G2323} all^{G3956} manner of sickness^{G3554} and all^{G3956} manner of disease^{G3119} among^{G1722} the people^{G2992}.

Chữ Tin-Lành - the gospel^{G2098} được chép trong câu 23 trên, đó là chữ Εὐαγγέλιον - euaggelion, số 2098 ra từ chữ Εὐαγγελίζω - euaggelizo, số 2097 ra từ chữ ἄγγελος - eggelos, số 32 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Lời của Đức Chúa Trời, một thông điệp loan báo tin tốt lành, sự công bố, sự trình bày, sự truyền đạt thông tin tốt lành, tin làm cho người ta được vui mừng, làm cho được hân hoan, làm cho được vui sướng, làm cho được rao giảng ra; người mang tin tốt lành, sứ giả rao giảng tin tốt lành.*

Người tin Chúa cần hiểu rõ ý nghĩa của chữ the Gospel này, đó là chữ "God's spell" có nghĩa là *Lời của Đức Chúa Trời*. Người ta cũng giải thích nghĩa này theo sự phiên dịch tiếng Hy-lạp (Greek) từ chữ evangelion, có nghĩa là *một thông điệp tốt lành*;

Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng đó, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra qua vua Sa-lô-môn, khi người viết các lời Châm ngôn (vào khoảng năm 950 B.C.), tức là Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết trước về Tin-Lành, mà loài người đã vào đang trông đợi đó, khoảng hơn 900 năm, trước khi Tin-Lành đó được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho muôn dân, qua sự giáng sinh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Châm ngôn 15:30: Sự sáng con mắt khiến lòng vui vẻ; Và một tin lành (good^{H2896} report^{H8052}) làm cho xương cốt được béo tốt.

Bản King James version chép: ³⁰ The light^{H3974} of the eyes^{H5869} rejoiceth^{H8055} the heart^{H3820}: and a good^{H2896} report^{H8052} maketh the bones^{H6106} fat^{H1878}. Theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì câu này có nghĩa là: *Khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh được thấp sáng, lòng (tâm trí, tư tưởng của người ấy sẽ vui mừng; và một Tin-Lành làm cho thực chất căn bản (là tâm linh của người ấy) được xúc dầu;*

Châm ngôn 25:25: Tin Lành ở xứ xa đến, giống như nước mát mẽ cho người khát khao.

Bản King James version chép: ²⁵ As cold^{H7119} waters^{H4325} to a thirsty soul^{H5315}, so^{H3651} is good^{H2896} news^{H8052} from a far^{H4801} country^{H776}. Theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ thì câu này có nghĩa là: *Như dòng nước êm dịu làm đã cơn khát của tâm hồn thể nào, thì Tin-Lành đến từ thiên đàng (xứ xa đó là bóng) đối với tâm hồn người ta cũng như vậy.*

Hai chữ tin lành chép trong sách Châm ngôn đoạn 15 câu 30 đó là good^{H2896} report^{H8052}, theo ngôn ngữ bình thường là *một thông báo, một báo cáo tốt lành*. Còn hai chữ Tin-Lành chép trong Châm ngôn 25 câu 25 trên, đó là good^{H2896} news^{H8052}, nghĩa là *tin tức tốt lành*.

Theo ý nghĩa gốc của hai chữ tin lành chép trong hai câu trên, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đều là Tin-Lành mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người, điều này không có nghĩa cho loài người xác thịt, nhưng cho loài người thật, nghĩa là tạo vật đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng hơi thở của Ngài để tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, tức là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Chữ tốt - good^{H2896} của hai câu trên, đều là chữ טוב - tôb, số 2896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tốt lành, điều tốt, người tốt, vật tốt, sự tốt bụng, sự che chở, sự giúp đỡ, sự làm cho vui vẻ, sự đẹp đẽ, sự quý giá, sự dễ chịu, sự dồi dào, sự hào phóng, sự làm cho vui mừng, làm cho phấn khởi, làm cho dễ chịu, sự tử tế, đặc ân, nguyên chất, làm cho vui sướng, làm cho được quý mến, lòng độ lượng, lòng thân ái, sự dịu dàng, sự êm ái, sự khoái lạc, sự làm cho thịnh vượng, làm cho thành công, làm cho được giàu có, làm cho được hạnh phúc,*

Chữ tin - report^{H8052} (Châm ngôn 15:30) và Tin - news^{H8052} (Châm ngôn 25:25) đều là chữ שְׂמוּעָה - shemu'ah, số 8052 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Những tin tức (lời công bố, lời tuyên bố, lời rao truyền, là*

học thuyết, là giáo lý, là thông tin) mà người ta nghe được, chấp nhận được,

Hai chữ được gọi là **tin lành** trên mang ý nghĩa **tin tức tốt lành**, nhưng nếu các từ đó đứng trong mạch văn của loài người xác thịt, khi người ta nói chuyện với nhau, thì các từ đó không phải là Tin-Lành thật, nhưng vì các Lời trên đã ra từ miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và trong mạch văn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tội tở của Ngài, là các đấng tiên tri của Đức Giê-Hô-Va, để công bố ra cho một dân tộc đã được biệt riêng ra trong quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cùng cho những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời định từ trước khi sáng thế, cho được biết ý nghĩa cùng chân giá trị của Lời Chúa, thì các Lời đó là Tin-Lành thật, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người, chứ không phải là bất kỳ ai có trình độ văn học, hay là có bằng cử nhân cổ ngữ, thì có thể hiểu được chân giá trị này. Đây không phải là lời giải thích của một con người, nhưng là sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, thông qua sự cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ dâng lên Đức Chúa Cha, trước khi Ngài chịu thập tự giá, để cứu chuộc loài người (A.D. 32).

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.**

Căn cứ theo Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ dâng lên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, thì chúng ta biết rằng, những người được giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, sẽ không phải là hết thảy những người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, được làm được chức vụ này, nhưng là những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định từ trước khi sáng thế.

Trong toàn bộ Kinh-Thánh, cụm từ Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được chép xuống năm lần (5), trong đó bốn lần là do Đức Chúa Jêsus Christ phán về công việc của Ngài và một lần chép về chức vụ của chấp sự

Phi-líp, giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời tại thành Sa-ma-ri.

Tin-Lành theo đúng nghĩa trọn vẹn, đã được chép trong Kinh-Thánh và lần đầu tiên được sử dụng là trong sách Ma-thi-ơ, sách Mác, sách Lu-ca, sách Công vụ các sứ đồ, sách Rô-ma, sách 1 Cô-rinh-tô và sách 2 Cô-rinh-tô, sách Ga-la-ti, sách Ê-phê-sô, sách Phi-líp, sách Cô-lô-se, sách 1 & 2 Tê-sa-lô-ni-ca, sách 1 & 2 Ti-mô-thê, sách Phi-lê-môn, sách Hê-bơ-rơ, sách 1 Phi-e-rơ và sách Khải huyền, tất cả là 98 lần (chín mươi tám).

Tin-Lành là quyền phép của Đức Chúa Trời, khi đã được công bố ra, sẽ khai phóng quyền năng của Lời Đức Chúa Trời trên những người nào nghe, tin và tiếp nhận cho sự sống của linh hồn mình.

Rất nhiều tổ chức mang danh là Hội-Thánh Tin-Lành, nhưng không phải hết thảy những tổ chức đó đã thật sự nhận được Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Họ có thể được dạy cho biết định nghĩa của chữ Tin-Lành nhưng sự biết đó không giúp cho họ nhận được quyền sở hữu Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời chỉ được tỏ ra qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ mà thôi, dù Lời của Đức Chúa Trời đã được ban cho dân Y-sơ-ra-ên và được chép xuống trong Kinh-Thánh, nhưng giá trị thật của Tin-Lành đã được giấu kín trong Lời của Đức Chúa Trời và chỉ được tỏ ra qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà thôi.

Trong lời cầu nguyện của Đức Chúa Jê-sus Christ dâng lên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, đã tỏ rõ về sự bảo lãnh này và ai sẽ nhận được chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 17:5-10 & 17-26: Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh... Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Trong Giao-ước cũ, chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên cũng được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định theo dòng dõi của A-rôn, thuộc chi phái Lê-vi, là những người sẽ chịu trách nhiệm giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên trong tất cả các thành của dân Y-sơ-ra-ên. Trong Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên, qua các thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành mọi điều mà Ngài đã lập Giao-ước với họ, nghĩa là thông qua Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên mà Ngài sẽ ban phước, nếu họ làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, hoặc Đức Giê-Hô-Va sẽ sửa phạt họ nếu họ không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, không có sự tây vị. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã phá hủy Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va, nên Đức Giê-Hô-Va đã quyết định lập một Giao-ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa, nhưng không phải là với xác thịt của người ta, mà là với nhà Y-sơ-ra-ên thật và nhà Giu-đa thật, nghĩa là một dân có sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 31:31-33: Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới

với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay đất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dẫu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Nếu chúng ta chỉ tìm ngôn từ để xem có chữ Tin-Lành trong các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hay không, thì chúng ta sẽ tự gây khó cho chính mình, vì khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định sẽ không rửa sả đất nữa, và khi còn có loài người được sanh ra trên đất này, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được, có nghĩa là: *Nếu còn có loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tiếp tục duy trì Tin-Lành cứu rỗi cho tâm linh của những người đó và Tin-Lành mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người đó, là của Đức Chúa Trời, dành cho tâm linh loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, để Ngài tìm một dòng dõi thánh cho một nước thầy tế lễ và một dân thánh cho Đức Chúa Trời, chứ không phải cho thân hình xác thịt bằng bụi đất của loài người.*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán bất luận điều gì với loài người, thì ấy là Ngài tỏ ra những ý tưởng ở trong lòng của Ngài và ý tưởng của Đức Chúa Trời là ý tưởng bình an, chứ không phải tai họa và những sự tỏ ra của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ấy là Tin-Lành bình an cho loài người.

Giê-rê-mi 29:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Vì ta biết ý tưởng ta nghĩ đối cùng các ngươi, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các ngươi được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các ngươi sẽ kêu cầu ta, sẽ đi và cầu nguyện ta, và ta sẽ nhậm lời. Các ngươi sẽ tìm ta, và gặp được, khi các ngươi tìm kiếm ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các ngươi tìm được ta, và sẽ đem những phu tù các ngươi trở về. Đức Giê-hô-va phán: ta sẽ nhóm các ngươi lại từ mọi nước và mọi nơi mà ta đã đuổi các ngươi đến, và sẽ đem các ngươi về trong đất mà ta đã khiến các ngươi bị đầy đi khỏi đó.

Rất nhiều người tin có Đức Chúa Trời và họ tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc loài người, nhưng ít người có sự hiểu biết về nguồn gốc của loài người và lý do tại sao loài người cần phải được cứu chuộc cùng các nguyên tắc của sự cứu chuộc và trách nhiệm của loài người đối với sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Để nhận biết được chân giá trị của Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, người tin Chúa phải hiểu đúng, hiểu cách đầy đủ, trọn vẹn về các Lời của Đức Chúa Trời đã chép về loài người, vì như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, Kinh-Thánh là Luật pháp của loài người và cả Kinh-Thánh đều làm chứng về Ngài, là làm chứng về sự cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời, được thi hành qua Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời là Lời Đức Chúa Trời.

Cho đến tận những ngày sau rốt này, nhiều tin Chúa, thậm chí nhiều người đứng giảng Tin-Lành, đã thối nết và không hiểu tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Tri, sự Khôn Ngoan của Ngài là không thể dò, Ngài biết rõ sự gian ác của ma quỷ và Ngài biết ma quỷ sẽ lừa dối loài người, mà Ngài lại không cảnh báo loài người phải cảnh giác với ma quỷ, hoặc là Ngài sẽ cấm ma quỷ không được lừa dối loài người, hầu cho loài người không bị sa vào bẫy của sự chết?

Câu trả lời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt ở trong sách tiên tri Ma-la-chi.

Ma-la-chi 2:15: **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các ngươi khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đả cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.**

Trong sự biết trước cùng với sự Khôn Ngoan và sự Mưu Luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và việc tạo nên loài người đã không được tiết lộ cho bất kỳ một tạo vật nào, cho đến khi Ngài quyết định giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, là khi dân Y-sơ-ra-ên đã được Ngài dắt ra khỏi xứ Ê-díp-tô và đưa họ tới nơi đồng vắng Si-nai. Tại trên núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ những sự bí mật này ra cho Môi-se, chép xuống trong cuốn sách Luật pháp, để dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời.

Mục đích Đức Chúa Trời tạo nên chỉ một người, là A-đam, để tìm một dòng dõi thánh, cũng được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giữ kín cho đến khi Ngài tỏ ra cho loài người biết, qua tiên tri Ma-la-chi, tức là sau khi cuốn

sách Luật pháp của Môi-se đã được chép xuống hơn 1000 năm. (Môi-se tiếp nhận hai bảng đá chép Luật pháp của Đức Giê-hô-Va vào năm 1444 B.C; Ma-la-chi làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va vào năm 430 B.C.)

Theo Lời Chúa đã được tỏ ra qua tiên tri Ê-sai (Ê-sai làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va từ năm 740 B.C đến năm 681 B.C.), và qua tiên tri Ê-xê-chi-ên (Ê-xê-chi-ên làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va từ năm 593 B.C. đến năm 571 B.C.), và qua sách Khải Huyền, được chép xuống bởi sứ đồ Giăng (khoảng năm A.D. 96) mà chúng ta biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi Lucifer, một chê-ru-bin, vốn được Đức Giê-Hô-Va xúc dầu cho để phụ trách âm nhạc, thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên thiên đàng, nhưng Lucifer đã dấy mình lên, lừa dối một số lượng lớn thiên sứ trong thiên đàng, để tạo lập cho mình một vương quốc giống như Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi chê-ru-bin mang tên Lucifer đó cùng với số thiên sứ đã nghe theo lời của hắn ra khỏi thiên đàng. Đức Giê-Hô-Va đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ của bè lũ phản loạn đó, và đặt tên chúng là Sa-tan (thay vì Lucifer) và ma quỷ (thay vì thiên sứ). Trong sự Mưu Luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không huỷ diệt chúng, nhưng cho chúng được ở trong chốn không trung, bên ngoài, dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời, cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Nước Thầy tế lễ được hoàn thành.

Ê-sai 14:1-20: **Thật, Đức Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; và còn lựa chọn Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ lập chúng nó lại trong bản xứ; kẻ trứ ngụ sẽ phụ về chúng nó và liên hiệp cùng nhà Gia-cốp. Các dân sẽ đem họ trở về bản xứ; nhà Y-sơ-ra-ên sẽ được chúng nó làm tôi trai tớ gái trong đất Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ bắt làm phu tù những kẻ đã bắt mình làm phu tù, và quản trị kẻ đã hà hiếp mình. Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người yên nghỉ, khỏi cơn buồn bực bối rối, và sự phục dịch nặng nề mà người ta đã bắt ép người, thì người sẽ dùng lời thí dụ nầy nói về vua Ba-by-lôn rằng: Sao kẻ bạo ngược đã tiệt đi, thành ỨC HIẾP ĐÃ DỨT ĐI! Đức Giê-hô-va đã bẻ gãy của người ác, và trượng của kẻ cai trị! Ấy là kẻ đã nhân giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thanh nộ cai trị các nước, và dùng sự bất bớ chẳng ai ngăn lại. Nay cả đất được yên nghỉ bình tĩnh, trỗi giọng hát mừng! Dầu đến cây tùng cây bách ở Li-ban cũng nhân cơ người mà vui mừng, và nói rằng: Từ khi người ngã xuống rồi, không ai trèo lên để đón ta nữa. Nơi âm phủ sâu thăm thẳm đã rung động vì cơ người đặng rước người đến. Nó đã vì người đánh thức các âm hồn, tức là những kẻ cả trên đất; nó đã làm cho vua các nước đứng dậy khỏi ngai mình. Hết thấy chúng nó sẽ cất tiếng nói cùng người rằng: Kia người cũng yếu đuối như chúng ta ư! Kia người cũng trở giống như chúng ta ư! Sự sang trọng với tiếng đàn cầm của người đều xuống nơi âm phủ. Một lớp dòi làm nệm cho người, sâu bọ thì làm mền! Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! (*How art thou fallen from heaven, O Lucifer, son of the morning!*) Hỡi kẻ giày đập các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người nầy là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thúí, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thân chết bị giày đập dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xứng đến danh nó nữa.**

Ê-xê-chi-ên 28:12-19: **Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sấm sấn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo**

vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cố kính khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Khải huyền 12:1-18: Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mào triều thiên bằng mười hai ngôi sao. Người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đớn. Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mào triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bây giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó. Tôi lại nghe trên trời có tiếng lớn rằng: Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng, và nước Đức Chúa Trời chúng ta đã đến cùng quyền phép của Đấng Christ Ngài nữa; vì kẻ kiêu cao anh em chúng ta, kẻ ngày đêm kiêu cao chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, nay đã bị quăng xuống rồi. Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng của mình; chúng chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết. Bởi vậy, hỡi các tầng trời và các đấng ở đó, hãy vui mừng đi! Khốn nạn cho đất và biển! vì ma quỷ biết thì giờ mình còn chẳng bao nhiêu, nên giận hoảng mà đến cùng các người. Khi rồng thấy mình bị quăng xuống đất, bèn đuổi theo người đàn bà đã sanh con trai. Nhưng người được ban cho một cặp cánh chim đại bàng (*two wings of a great eagle*), đứng bay về nơi đồng vắng là chỗ ẩn náu của mình; ở đó được nuôi một thì, các thì, và nửa thì, lánh xa mặt con rắn. Bây giờ con rắn phun nước ở miệng mình ra như sông theo sau người đàn bà, hầu cho kéo người xuống sông. Nhưng đất tiếp cứu người đàn bà, vì đất há miệng nuốt sông mà con rồng đã phun ra từ miệng nó. Con rồng giận người đàn bà bèn đi tranh chiến cùng con cái khác của người, là những kẻ vẫn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Jêsus. Con rồng đứng trên bãi cát của biển.

Bây giờ chúng ta hãy xem trình tự công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm (sau khi Ngài đuổi quyền lực của ma quỷ ra khỏi thiên đàng của Ngài).

Sáng thế ký 1:1-31: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm,

đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Tại sao loài người lại cần đến Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời?

Câu trả lời đã được Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, nhưng trước hết, chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người như thế nào, vì chúng ta cần phải biết cấu tạo của loài người cùng trách nhiệm của loài người trước quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi Ngài tạo nên loài người.

1 Cô-rinh-tô 15:39-50: Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thuộc linh. Nếu đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thuộc linh; ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thân ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thuộc linh đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thuộc linh đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời. Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và huyết chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được.

Loài người (A-đam) được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, điều này không có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có một thân thể mà loài người xác thịt có thể nhìn thấy được, vì ý nghĩa của chữ **ảnh tượng** đó là nói theo khả năng hiểu biết và thấy được của thần linh về sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật, tức là sự thấy và hiểu theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải sự nhìn thấy theo cách của loài người xác thịt đối với muôn vật có chung quanh mình ở trên đất này.

Loài người không nhìn thấy âm thanh, cũng như người ta không thể cầm giữ được ánh sáng, nhưng loài người có khả năng nhận biết giá trị của âm nhạc, âm thanh, âm hưởng, qua các loại nhạc cụ và người ta biết tận hưởng tác dụng của âm thanh, âm nhạc, thậm chí giọng nói, giọng hát của con người trong cuộc sống và loài người biết khai thác tác dụng của âm thanh trong nhiều lĩnh vực, từ chữa bệnh, đến chăn nuôi, thậm chí cả trong chiến tranh, trong nghệ thuật, trong sinh hoạt hằng ngày và người ta biết âm thanh có năng lượng và người ta đặt ra các giá trị cho âm nhạc dù chúng không có màu sắc hay nhiệt độ nhưng loài người đặt tên cho các chủng

loại nhạc, như nhạc đỏ, nhạc xanh, nhạc vàng, nhạc rock, nhạc đồng quê cùng các thể loại âm nhạc... như vậy, dù âm thanh không có hình ảnh, cũng đã được loài người tạo thành ảnh tượng theo trí hiểu của loài người vậy. Loài người có thể nhận biết khả năng, tiềm năng, năng lượng của ánh sáng ngay cả khi người ta nhắm mắt lại, vì tùy theo loại ánh sáng, màu của ánh sáng và cường độ của ánh sáng mà người ta nhận biết sự hiện diện của ánh sáng đụng chạm tới da thịt của thân thể mình. Loài người có năm giác quan để nhận biết những sự xảy ra chung quanh mình, thậm chí những sự đó không hề ở gần thân thể mình cả về không gian và thời gian. Tất cả những khả năng nhận biết đó không thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về tâm linh, tức là thuộc về A-đam - thuộc về loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Thân thể xác thịt của loài người chúng ta được ví là cái nhà tạm cho tâm linh, tức là cho con người thật của chúng ta được ở trong thời gian tạm trú trên đất này, theo kế hoạch tìm kiếm và chọn lựa của Đức Chúa Trời về một dòng dõi thánh cho Nước Đức Chúa Trời.

2 Cô-rinh-tô 5:1-5: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.**

Chúng ta đang học và đang nói về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, là nói đến quyền phép của **Lời Đức Chúa Trời**, được nói gọn lại trong chữ *Gospel (God's spell)*. Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán bất luận Lời nào, thì ấy là Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên một điều gì đó liên quan đến sự sống của tạo vật mà Ngài đã quyết định tạo nên, hoặc để duy trì sự sống, hoặc để bảo vệ, hoặc để nâng đỡ, hoặc để dắt dẫn tạo vật đó. Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cho các tạo vật của Ngài, trong đó có loài người, là loài được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo tiêu chuẩn công bình và thánh sạch của Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh Chí Cao.

Qua Lời Chúa mà chúng ta được biết ý nghĩa của chữ *ảnh tượng của Đức Chúa Trời* và chúng ta đã biết *tâm linh của chúng ta*, được Đức Chúa Trời gọi là **A-đam** - là **loài người**, là vô hình đối với loài người xác thịt cũng như đối với các tạo vật bởi bụi đất mà được Đức Giê-Hô-Va tạo nên ở trên đất này. Chính vì sự vô hình đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt đất này để tạo nên một thân thể (thân hình) cho A-đam - loài người, để muôn vật trên đất này có thể nhìn thấy được mà chịu phục loài người.

Sáng thế ký 2:5-8: **Vả, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tưới khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.**

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: ⁷And the LORD^{H3068} God^{H430} formed^{H3335} man^{H120} of the dust^{H6083} of the ground^{H127}, and breathed^{H5301} into his nostrils^{H639} the breath^{H5397} of life^{H2416}; and man^{H120} became^{H1961} a living^{H2416} soul^{H5315}.

Có nghĩa là: *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ép bụi của mặt đất thành hình dạng của loài người, rồi thổi hơi thở của sự sống vào trong lỗ mũi của người, và loài người trở nên một loài có linh hồn sống.*

Chữ **nắn nên hình** - formed^{H3335} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **יצר** - yâtsar, số 3335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ép, vất, nắn nên thành hình dạng, theo sự sắp đặt, theo một mẫu cụ thể, theo một cái khung, theo một cái khuôn mẫu, như công việc của thợ gốm.*

Chữ **người** - man^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אדם** - âdâm, số 120 ra từ chữ **אדם** - âdam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, để bày tỏ huyết, để trở nên đỏ, để nhuộm thành màu đỏ;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **hà sanh khí** - breathed^{H5301} into his nostrils^{H639} the breath^{H5397} of life^{H2416} bao gồm các chữ **thổi** - breathed^{H5301} **hơi thở** - the breath^{H5397} của sự sống - of life^{H2416} vào trong - into lỗ mũi của người - his nostrils^{H639}.

Chữ **hà (thổi)** - breathed^{H5301} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נפח** - nâphach, số 5301 của tiếng Hê-bơ-rơ,

có nghĩa là: *thổi hơi thở, bơm hơi, thổi gió, sự tung, sự rải, sự rắc hạt giống; làm cho sáng lên, san sẻ sự sống cho;*

Chữ **sanh - living**^{H2416} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **חַי** - chay, số 2416 ra từ chữ **חַיִּים** - **châyâh**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, đang sống, ban sự sống, được nuôi dưỡng, được phục hồi sự sống, sự sống mạnh mẽ, sự sống thành công, sự sống thanh vượng, sự sống đời đời;*

Chữ **linh - soul**^{H5315} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נֶפֶשׁ** - nephesh, số 5315 ra từ chữ **נָפַשׁ** - nâphash, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hơi thở, gió thổi, sanh khí, sức sống;*

Để có thể hiểu trọn ý của câu 7 trên, chúng ta nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ở trên đất này, cùng cấu tạo của loài người (cả thân thể xác thịt và tâm linh).

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, **đặng quản trị** loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị** loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Nầy, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. **Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép hai câu 26 và 27 trên như sau: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}; and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền cai trị trên tất cả các loài cá của biển cùng trên tất cả các loài vật có cánh hay bay trong khoảng không, và trên tất cả các loài thú vật và trên khắp cả trái đất, cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất. Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong ảnh tượng của Ngài, Đức Chúa Trời đã tạo nên người nam (giống đực) và người nữ (giống cái) trong ảnh tượng của Ngài.*

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này (trong ý nghĩa thuộc thể) đó là: **đặng quản trị** loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Trong Muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, có các loài thú đồng, là các loài có linh hồn sống, nghĩa là có huyết, đều được tạo nên bằng bụi đất và như vậy, để loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời - Đấng Thần Linh Chí Cao, có thể quản trị, cai trị, thống trị muôn vật trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn một thân thể cho loài người, được gọi là thân hình, là cái khuôn, cái khung và khi thân hình đó đã được tạo nên, bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới đặt loài người (A-đam, được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và được tạo nên theo ảnh tượng của Ngài) vào trong thân hình đó và chỉ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban hơi thở (sanh khí) của Ngài vào trong thân hình đó, thì bấy giờ loài người (A-đam) mới được gọi là một loài sanh linh, hay nói một cách khác là, bấy giờ có một linh hồn sống được hiện diện ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và muôn vật có thể thấy A-đam đang sống và hành động trong một thân hình, được gọi chung là loài người.

Thân hình của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên đất này để nặn nên cho A-đam đó, không có tên, nghĩa là không có uy quyền, không có bản tánh gì hết và thân hình đó được gọi là cái nhà tạm cho linh hồn của loài người sẽ sống trong đó trong suốt thời gian mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người sống ở trên đất này, để được luyện lọc cho một mục đích duy nhất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời

đã định, là tìm một dòng dõi thánh cho Nước Đức Chúa Trời, là nước thầy tế lễ nhà Vua, mà Vua của nước thầy tế lễ đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật và trong muôn vật đó, có loài người và chính Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc loài người.

Sáng thế ký 2:8-25: Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả. Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thể vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính líu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Vả, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì về trách nhiệm của A-đam (loài người) đối với thân thể xác thịt của người cũng như với muôn vật mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này.

Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Bản King James version chép: ²⁶ And God ^{H430} said ^{H559}, Let us make ^{H6213} man ^{H120} in our image ^{H6754}, after our likeness ^{H1823}: and let them have dominion ^{H7287} over the fish ^{H1710} of the sea ^{H3220}, and over the fowl ^{H5775} of the air ^{H8064}, and over the cattle ^{H929}, and over all ^{H3605} the earth ^{H776}, and over every ^{H3605} creeping ^{H7431} thing that creepeth ^{H7430} upon the earth ^{H776}.

Chữ **quản trị - dominion** ^{H7287} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה** - **râdâh**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền chinh phục, quyền bắt phục, có quyền thống trị, quyền cai trị; quyền chi phối, quyền trị vì, theo dõi, giám sát;*

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán các mạng lệnh của Ngài với loài người (A-đam) Ngài không phán với với thân hình bằng bụi đất của loài người, vì Đức Chúa Trời không ban sự sống cho thân hình đó, vì nó bởi bụi đất mà được tạo nên, để A-đam quản trị, để A-đam sử dụng như một công cụ thi hành phần công việc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho. Trách nhiệm của A-đam (loài người) là phải quản trị muôn vật trên đất này, trong đó có thân thể xác thịt của A-đam cũng như với thân thể xác thịt của Ê-va vậy.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Gióp 32:8: Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Từ lúc ban đầu, khi loài người mới được tạo nên trên đất này theo đúng tiêu chuẩn mà Giê-hô-Va Đức Chúa

Trời đã phán rằng: *Chúng ta hãy làm nên loài người trong hình ảnh của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền cai trị trên tất cả các loài cá của biển cùng trên tất cả các loài vật có cánh hay bay trong khoảng không, và trên tất cả các loài thú vật và trên khắp cả trái đất, cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.* (dịch theo tiếng Hê-bơ-rơ)

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Bản King James version chép: ²⁸ And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Chữ ban phước - blessed^{H1288} chép trong câu 28 trên, đó là chữ בָּרַךְ - bârak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chúc mừng, chào mừng, làm cho được chú ý đến;*

Chữ bắt.. phục tùng - subdue^{H3533} it chép trong câu 28 trên, đó là chữ שָׁבַח - kâbash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chiếm đoạt, chiến thắng, chinh phục, chế ngự, bắt làm tôi mọi, bắt phải khuất phục,*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người sau khi loài người (A-đam) đã được tạo nên đúng theo tiêu chuẩn thánh của Ngài và để loài người nhận biết trách nhiệm của mình trên đất này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo loài người về điều loài người không được phép vi phạm.

Sáng thế ký 2:16-17: **Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Bản King James version chép câu 17 như sau: ¹⁷ But of the tree^{H6086} of the knowledge^{H1847} of good^{H2896} and evil^{H7451}, thou shalt not eat^{H398} of it: for in the day^{H3117} that thou eatest^{H398} thereof thou shalt surely die^{H4191}.

Chữ chết - die^{H4191} chép trong câu 17 trên, đó là chữ מוּת - muth, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chết, làm cho tiêu tan, làm cho mất hết hy vọng, làm cho thất bại, làm cho hư hỏng, bị bác bỏ, bị tiêu diệt.*

Chúng ta cần phải nhận biết chân giá trị từ các Lời được chép về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cùng các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người và được chép xuống trong Kinh-Thánh, vì Lời Đức Chúa Trời là Tin-Lành, là Gospel - God's spell.

Nếu người nào từ bỏ Lời Đức Chúa Trời, người ấy đánh mất Tin-Lành cho chính sự sống mình.

Người nào vì tội lỗi của A-đam, mà phải ngồi nơi tối tăm, trong bóng của sự chết, mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, người ấy đã tiếp nhận Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời vậy.

Chúng ta hãy trở lại với lúc ban đầu, khi A-đam nghe theo lời vợ mình, là Ê-va (là bóng về sự chiều theo xác thịt mình) mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, để biết sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này.

Sáng thế ký 3:1-19: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên**

ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Chữ **quỷ quyết** - *subtle*^{H6175} chép trong câu 1 trên, đó là chữ עָרַוּם - **aruwm**, số 6175 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xảo quyết, xảo trá, quỷ quyết, lăm mánh khoe, ranh mãnh, giả nhân giả nghĩa, khó phát hiện ra.*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người không được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Sa-tan cũng có mặt tại đó, vì Kinh-Thánh có chép rằng: **Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời.** (Ê-xê-chi-ên 28:13a) và hẳn đã nghe được mạng lệnh này. Sa-tan đã theo dõi loài người và hẳn đã thấy A-đam truyền lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va cho Ê-va, nhưng không đầy đủ và không tôn trọng mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên nó đã ẩn mình trong thân hình của con rắn, để đến gần Ê-va và cám dỗ người. Sa-tan đã hỏi Ê-va về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va liên quan đến trái của cây biết điều thiện và điều ác, mục đích để dò xem sự hiểu biết của Ê-va về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Ê-va đã được nghe A-đam truyền đạt mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về trái cây biết điều thiện và điều ác và người đã không hề biết rằng, lời truyền đạt của A-đam đã không đúng nguyên văn mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, vì thế cho nên Ê-va đã không ý thức được sự nghiêm trọng của mạng lệnh và hành vi vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va sẽ khiến loài người phải chết, nên người đã nói theo như điều người đã hiểu từ A-đam, rằng: **Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đả động đến, e khi hai người phải chết chẳng.**

Sa-tan là kẻ đã kinh nghiệm được sự thất bại của chính hắn, khi hắn không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, vì trong hết thảy các tạo vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong thiên đàng, Sa-tan (khi còn là Lucifer), vốn là một thiên sứ được xúc dầu và danh của hắn lúc đó, là הֵיֵלֵל - **heylel**, số 1966 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là *“sao mai, sáng láng, kẻ mang ánh sáng, kẻ chiếu ánh sáng ra, người ngợi khen Chúa, người tán dương Chúa, người thờ phượng Chúa”*.

Lời Chúa đã chép về sự băng hoại của Lucifer như sau: **“Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy.”** (Ê-xê-chi-ên 28:15-17)

Sa-tan đã gieo vào lòng của Ê-va sự nghi ngờ Lời Đức Chúa Trời, vì hắn biết rằng, nếu như người ta tiếp nhận lời của hắn, thì sự tối tăm sẽ phát tác và trở thành nọc độc, khiến người ta nghi ngờ và không nhận biết trách nhiệm cùng công việc mà người ta đáng phải làm theo Lời của Đức Chúa Trời nữa! Ê-va đã mắc mưu của Sa-tan, khi người nhìn vào trái của cây biết điều thiện và điều ác và nghĩ theo lời nói dối của Sa-tan.

Sáng thế ký 3:4-7: **Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã phán gì với dân Y-sơ-ra-ên về việc người ta phải cẩn thận vâng

giữ và tôn trọng các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chứ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chứ chẳng hề ở dưới thấp.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ khởi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, trong bài đầu tiên mà Ngài đã giảng tại trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê, Ngài đã phán rất rõ ràng và mạng lệnh của Ngài là rất nghiêm trọng, vì đó là Lời của Đức Chúa Trời, là Tin-Lành, là Gospel.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xứng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xứng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trỗi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cho loài người, ngay cả khi loài người chưa phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Tri, sự Khôn Ngoan và sự Muôn Luận của Ngài là tuyệt đỉnh, không thể dò. Trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Đức Chúa Trời biết rõ môi trường sống của loài người, vì chính Ngài đã tạo nên môi trường này để tôi luyện và tuyển chọn từ giữa loài người, những người xứng đáng theo tiêu chuẩn Thánh cho Đức Giê-hô-va, để những người đó được vào trong Nước Thầy tế lễ của Ngài nơi thiên đàng, nên Ngài đã mạng lệnh cho A-đam phải tôn trọng mạng lệnh của Ngài. Ngay cả khi Ca-in, con trưởng nam của A-đam đang cứu mang điều ác ở trong lòng (vì cố của lễ của người không được Đức Giê-hô-va nhận, còn của lễ của A-bên, em người, lại được nhận), Đức Giê-hô-va cũng đã cảnh cáo người trước mưu kế độc ác của ma quỷ.

Sáng thế ký 4:6-7: Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lấm; nhưng người phải quản trị nó.

Lời của Đức Chúa Trời là sự sáng thật, sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi loài người, vì linh tánh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, tức là dò biết những sự toan tính trong tâm trí xác thịt của người ta. Nếu loài người nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, là sự sống cho linh hồn mình, thì loài người phải luôn tôn trọng và phải biết gìn giữ ngọn đèn của mình cho luôn sẵn sàng được

thấp sáng bằng Lời của Đức Chúa Trời, có như vậy thì mọi mưu chước của ma quỷ sẽ không thể lừa dối được tâm trí xác thịt của loài người.

A-đam đã phạm sai lầm khi người coi thường mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, dù A-đam không biết con rắn đã cám dỗ và lừa dối Ê-va, nhưng A-đam đã nhìn thấy hành động của Ê-va hái trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, mà A-đam lại không hành động để ngăn chặn hành vi phạm tội đó, thì A-đam phải bị phán xét vào sự bất vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và huyết của Ê-va sẽ đổ trên A-đam. Thay vì ngăn chặn hành động của Ê-va, thì chính A-đam lại giơ tay mình ra để tiếp nhận trái cấm đó từ tay của Ê-va và người đã ăn trái đó. A-đam đã hoàn toàn chối bỏ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và tội lỗi của người đã mở cửa cho sự chết vào trong loài người hết thảy.

Khi nói đến A-đam là nói đến tâm linh, hay còn được gọi là người bề trong (inner man) và các Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh đều dành cho tâm linh loài người, chứ không phải cho xác thịt, dù Luật pháp luôn đề cập đến hành vi của xác thịt loài người, nhưng kẻ chịu trách nhiệm cho các hành vi của xác thịt đó lại là tâm linh của người ấy, vì ngay từ lúc ban đầu, nếu chúng ta để ý Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, chúng ta không thấy Đức Chúa Trời đá động gì đến thân hình bằng bụi đất của loài người và Đức Chúa Trời cũng không hề đặt tên cho thân thể xác thịt của A-đam, nhưng Ngài đã mạng lệnh cho hết thảy loài người (được sanh ra từ A-đam) là phải quản trị đất, bắt đất phục tùng, mà khi nói đến đất, là nói đến hết thảy mọi vật được tạo nên từ bụi đất, trong đó có thân thể xác thịt của loài người.

Sáng thế ký 4:10-12: Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trông tĩa, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Ca-in đã được trực tiếp nghe tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, cảnh cáo người về hành động người toan làm đối với em mình, là A-bên, nhưng Ca-in đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, mà làm theo ý muốn của ma quỷ, nên Ca-in phải bị phán xét và sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là công bình.

Ca-in là con trưởng nam của A-đam, vì thế cho nên Ca-in đã kế tự sự chết thuộc linh từ A-đam, cha mình và khi Ca-in trực tiếp phạm tội nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì huyết của A-bên, em của Ca-in đã nhỏ xuống đất và đất đó đã tiếp nhận (hút) huyết của A-bên, thì sự rửa sả, cũng có nghĩa là sự cay đắng, sự nguyên rửa từ đất sẽ trực tiếp chống lại, cãi lại, nghịch lại tâm linh của Ca-in và thông qua Ca-in, mà sự rửa sả đó vào trong hết thảy loài người và trên đất này. Sự rửa sả này không đến bởi đất, vì đất không có sự sống trong mình, mà đến từ sự phán xét công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời - Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp cho loài người. Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cho loài người, nhưng khi loài người chối bỏ Tin-Lành đó, thì tin dữ sẽ đến trên những người nào chối bỏ Tin-Lành của Đức Chúa Trời.

Tại sao đất lại có thể rửa sả lại tâm linh loài người, khi mà tự đất không có sự sống trong mình?

Chúng ta hãy chú ý vào Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Ca-in, trước khi người phạm tội giết em mình, là A-bên: **Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lăm; nhưng người phải quản trị nó.** Thay vì nghe theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, thì Ca-in lại chấp nhận làm tội mọi cho tội lỗi (khi người làm theo ý muốn của ma quỷ, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu) và Ca-in phải bị phán xét và sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là công bình.

Rô-ma 6:12-16: Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác thịt hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển. Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không thuộc dưới luật pháp, nhưng thuộc dưới ân điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng hề như vậy! Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tội mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tội mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao?

Thân thể xác thịt của Ca-in kể từ giây phút bị phán xét đó mà bị đất rửa sả, tức là sự nghịch lại, chống lại, cay đắng với chính linh hồn mình. Bởi tội lỗi của A-đam mà đất bị rửa sả, nay đất lại vì cố tội lỗi của Ca-in mà

hút máu (huyết) của A-bên, là người công bình, thì đất bị gia thêm sự rửa sả và trở nên cay đắng ngược lại Ca-in. Sức mạnh của Luật pháp là sự phán xét và sự phán xét của luật pháp tùy thuộc vào mức độ của tội lỗi mà người ta đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Thân thể xác thịt của loài người bởi bụi đất mà được tạo nên, khi bị sự rửa sả cai trị bởi tội lỗi của tâm linh (A-đam và Ca-in) gây ra, khi tâm linh không sử dụng quyền mình có để dắt dẫn, để soi dẫn tâm trí xác thịt, tránh khỏi tội lỗi, vì cơ đó mà xác thịt phải sa vào tội lỗi, thì chính khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà xác thịt đã nhận được khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, sẽ cay đắng ngược lại linh hồn mình và sự cay đắng đó là sự rửa sả, từ trong xác thịt của người đó.

Rô-ma 8:19-23: Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.

Trong Giao-ước cũ, sự vô tín của các thầy tế lễ và của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến họ không thấy được sự vinh hiển của Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, vì trong Giao-ước cũ, cụm từ Nước của Đức Chúa Trời cùng công việc của Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cũng đã được nói đến và được chép xuống, nhưng người ta đã không để ý đến.

Thi -Thiên 145:10-16: Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đấng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa sẽ tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống.

Bản King James version chép: ¹⁰ All^{H3605} thy works^{H4639} shall praise^{H3034} thee, O LORD^{H3068}; and thy saints^{H2623} shall bless^{H1288} thee. ¹¹ They shall speak^{H559} of the glory^{H3519} of thy kingdom^{H4438}, and talk^{H1696} of thy power^{H1369}; To make known^{H3045} to the sons^{H1121} of men^{H120} his mighty^{H1369} acts, and the glorious^{H3519} majesty^{H1926} of his kingdom^{H4438}. ¹³ Thy kingdom^{H4438} is an everlasting^{H5769} kingdom^{H4438}, and thy dominion^{H4475} endureth throughout all generations^{H1755}. ¹⁴ The LORD^{H3068} upholdeth^{H5564} all^{H3605} that fall^{H5307}, and raiseth^{H2210} up all^{H3605} those that be bowed^{H3721} down. ¹⁵ The eyes^{H5869} of all^{H3605} wait^{H7663} upon thee; and thou givest^{H5414} them their meat^{H400} in due season^{H6256}. ¹⁶ Thou openest^{H6605} thine hand^{H3027}, and satisfiest^{H7646} the desire^{H7522} of every^{H3605} living^{H2416} thing.

Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời là Lời của Đức Chúa Trời, không phải chỉ là các Lời được chép trong văn tự, nhưng là các Lời được giấu khỏi văn tự, chưa được tỏ ra ngoài văn tự, nhưng sẽ được tỏ ra cho những người nào tin cậy Danh Đức Giê-Hô-Va và Danh Đức Chúa Jêsus Christ, mà yêu mến, vâng giữ và tuân theo Luật pháp văn tự, tức là vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn thuộc về Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.** (Giê-rê-mi 31:33). Cũng là Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy: **Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.** (Giăng 14:21)